

Bản án số: **86/2018/HSPT**

Ngày: 07 - 02 - 2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

*- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trương Công Thi**

*Các thẩm phán:* Ông **Vũ Thanh Liêm**

Ông **Võ Ngọc Thông**

*- Thư ký phiên tòa:* Ông **Bùi Ngọc Đức**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông **Lê Ra**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/2017/TLPT-HS ngày 18 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo **Ksor C** về tội “*Giết người*”. Do có kháng cáo của bị cáo, đối với bản án hình sự sơ thẩm số 71/2017/HS-ST ngày 07/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

*- Bị cáo có kháng cáo:*

**Ksor C**, sinh năm: 1972 tại tỉnh Gia Lai; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tập đoàn 4 + 5, xã CG, huyện K, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Giáo viên; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Siu H (chết) và Ksor H’C (chết); vợ: Nay H’N, sinh năm: 1969; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đầu thú ngày 10/05/2017 và bị tạm giữ, tạm giam đến nay. Có mặt.

*- Người bào chữa cho bị cáo:* Ông **Ngô Đức N** - Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: 203 đường P, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

*- Người bị hại:* **Ksor K**, sinh năm: 1977 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà **Ksor K2**, sinh năm: 1953 (mẹ một của Ksor K). Trú tại: Tập đoàn 7, xã CG, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

*- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị **Nay H’Mơn**, sinh năm: 1976. Trú tại: Buôn Ngòi, xã U, huyện K,

tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Chị **Siu H'Úk**, sinh năm: 1994. Trú tại: Tập đoàn 7, xã CG, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

3. Chị **Nay H'Nghe**, sinh năm: 1969. Trú tại: Tập đoàn 4 + 5, xã CG, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Do có mâu thuẫn với nhau từ trước giữa Ksor C và Ksor K (Ksor C cho rằng Ksor K là cháu nhưng thường xuyên uống rượu, không lo làm ăn và nhiều lần đe dọa đòi đánh Ksor C).

Vào khoảng 21h ngày 09/5/2017 Ksor C, Ksor E, Ksor K1 và Ksor K cùng trú tại Tập đoàn 4 + 5 và Tập đoàn 7, xã CG, huyện K, tỉnh Gia Lai đến đám ma nhà ông Nay Ch, để uống rượu, đánh bài và đánh cồng chiêng chia buồn cùng gia đình Nay Ch, Ksor C tham gia đánh bài. Đến khoảng 23h cùng ngày thì Ksor C đứng dậy đi về, khi đứng lên thì có va chạm với Ksor E và hai bên xảy ra mâu thuẫn với nhau, Ksor E đòi đánh C, cùng lúc này Ksor K đi đến nói E vào đánh C và đồng thời K cũng xông vào đòi đánh C, nhưng được mọi người can ngăn. Ksor C nói Ksor K1 (cháu) điều khiển xe mô tô chở C về nhà để gọi gia đình đến chứng kiến việc Ksor K đòi đánh mình, khi về đến nhà gọi không được ai, nên Ksor K1 tiếp tục chở Ksor C quay lại đám ma nhà ông Ch, theo đường sắt qua sông Ba. Khi đến địa phận Buôn H'Ngom, xã C, huyện K (cách đường Đông Trường Sơn khoảng 200m), thì K1 và C phát hiện Ksor E và Ksor K đang điều khiển 02 xe mô tô đi ngược chiều về. Thấy vậy C hô: "*Chúng mày dừng lại*" và xuống xe, thấy vậy K cũng xuống xe và đi đến chỗ C, khi K và C gặp nhau, thì K và C dùng tay xô đẩy nhau, sau đó Ksor K dùng tay và chân đá, đánh vào hông trái của C, làm C ngã xuống bụi cây gần đó, cùng lúc này Ksor C thấy 01 đoạn cây gỗ có kích thước (1,07 x 9 x 6)cm, ở trong bụi cây liền cầm lên, thấy K tiếp tục xông vào đánh mình, Ksor C cầm cây bằng tay phải giơ lên đánh mạnh xuống ngang đầu Ksor K trúng vào trán trái làm Ksor K ngã xuống đất bất tỉnh. C cầm cây gỗ chạy đến chỗ E đang ngồi trên xe mô tô gần đó và nói: "*Mày thích đánh nhau à*" và đánh một cái trúng vào lưng trái, E bỏ chạy. Sau khi E bỏ chạy C vứt Kc cây gỗ xuống đường và cùng K1 đi về nhà K1. Khi về đến nhà, Ksor K1 và Ksor C ngủ lại nhà mình, nhưng C không chịu mà đòi K1 đưa về, K1 lấy xe mô tô của gia đình đi một mình đưa C về, còn C đi xe mô tô của C. Khi đến vị trí trước đó C và K đánh nhau, Ksor K1 thấy Ksor K vẫn đang nằm ở đó. K1 và C đến kiểm tra thì thấy K đã chết, nên Ksor C đã đến nhà anh Kpã Phan là Phó công an xã Chư Drăng, Kpã Phan đã chở C đến công an huyện K đầu thú.

Tại Bản giám định số: 206/TT-TTPY ngày 20/5/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Gia Lai kết luận anh Ksor K chết do: “*Chấn thương sọ não kín do vật tày*”.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 71/2017/HS-ST ngày 07/11/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố Ksor C phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Ksor C 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/05/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, về thi hành án dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/11/2017 bị cáo Ksor C có đơn kháng cáo cho rằng mức án 12 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt là quá nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 13/11/2017 bà Ksor K2 kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo và tăng tiền bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Ksor C, bà Ksor K2 giữ nguyên các nội dung đã kháng cáo.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa như sau:

Về tố tụng: Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện và tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: Kiểm sát viên phân tích nội dung vụ án, tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời phát biểu quan điểm đối với vụ án như sau: Cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng pháp luật, xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa tuy có phát sinh tình tiết mới gia đình bị cáo đã nộp tiền bồi thường thêm 20.000.000đ, nhưng với mức án 12 năm tù là tương xứng tính chất hành vi phạm tội, hậu quả của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Đối với kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và tăng tiền bồi thường thiệt hại của bà Ksor K2 nhưng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì mới, cấp sơ thẩm đã xem xét giải quyết đúng pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Ksor K2.

Luật sư bào chữa cho Ksor C trình bày như sau: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thêm cho gia đình người bị hại 20.000.000đ, đã thi hành nộp hết tiền án phí theo án sơ thẩm, gia đình bị cáo là gia đình có công với Nước, bị cáo bị bệnh gan nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm

Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 (Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015) xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Ksor C, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Vào tối ngày 09/5/2017 tại nhà ông Ch, giữa bị cáo Ksor C với người bị hại Ksor K có nảy sinh mâu thuẫn, đòi đánh nhau nhưng được mọi người can ngăn và hai bên đã ra về. Sau đó Ksor C phát hiện Ksor K và E đang trên đường đi về thì Ksor C đã gọi Ksor K dừng lại, rồi hai bên tiếp tục gây sự đánh nhau. Ksor C đã nhặt một đoạn cây gỗ có kích thước (107 x 9 x 6)cm chủ động tấn công, dùng đoạn gỗ cứng đánh mạnh vào đầu Ksor K làm Ksor K ngã ra và bất tỉnh, rồi Ksor C tiếp tục dùng đoạn gỗ đó đánh vào lưng của E, E bỏ chạy. Hành vi dùng đoạn gỗ cứng đánh mạnh vào đầu Ksor K dẫn đến Ksor K tử vong của Ksor C là hành vi phạm tội có tính chất côn đồ, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng. Với hành vi và hậu quả như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 71/2017/HS-ST ngày 07/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã tuyên bố bị cáo Ksor C phạm tội “Giết người”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm tuy có phát sinh tình tiết mới, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thêm 20.000.000đ cho gia đình người bị hại, và nộp đầy đủ tiền án phí theo bản án sơ thẩm nhưng với tính chất phạm tội của bị cáo là rất quyết liệt, côn đồ, hậu quả của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy mức án 12 năm tù mà cấp sơ thẩm đã xử phạt là không nặng, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, không có căn cứ xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, giữ nguyên mức án mà bản án sơ thẩm đã xử phạt như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[2] Xét kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và tăng tiền bồi thường thiệt hại của bà Ksor K2 thấy rằng: Như đã nhận định nêu trên Hội đồng xét xử cũng không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo. Đối với kháng cáo yêu cầu tăng tiền bồi thường thiệt hại nhận thấy: Cấp sơ thẩm đã xem xét, giải quyết đầy đủ các khoản tiền mai táng phí, tiền bù đắp tổn thất tinh thần, tiền cấp dưỡng đúng theo quy định tại các Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự, bên bị hại cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì mới để chứng minh cho yêu cầu của mình nên Hội đồng xét xử không chấp nhận, cần giữ nguyên phần quyết định về bồi thường dân sự của Bản án sơ thẩm.

Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Ksor C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

**1.** Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Ksor C. Kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và tăng tiền bồi thường thiệt hại của bà Ksor K2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2017/HS-ST ngày 07/11/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Ksor C 12** (mười hai) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 10/05/2017.

**2.** Về án phí: Áp dụng Điều 21; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ksor C phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

**3.** Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Trương Công Thi**